

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN GIANG  
TỈNH HƯNG YÊN**

*Số: 51/2022/QĐST- HNGĐ*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Văn Giang, ngày 01 tháng 06 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

*Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 50/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 04 năm 2022 giữa:*

*Nguyên đơn: Ông Đỗ Như C, sinh năm: 1961*

*HKTT, hiện trú tại: Thôn BC, xã ĐK, huyện KC, tỉnh HY*

*Bị đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1970*

*HKTT, hiện trú tại: Thôn ĐN, xã TT, huyện VG, tỉnh HY*

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (con chung của ông C và bà B):*

*- Cháu: Đỗ Như M, sinh ngày: 21/08/2012*

*Người đại diện theo pháp luật cho cháu M: Bà Nguyễn Thị B*

*Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;*

*Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.*

*Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 05 năm 2022.*

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 05 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Ông Đỗ Như C và bà Nguyễn Thị B.

**2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về quan hệ hôn nhân:** Ông Đỗ Như C và bà Nguyễn Thị B thuận tình ly hôn.

**Về con chung:** Ông Đỗ Như C và bà Nguyễn Thị B đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Như M sinh ngày 21/8/2012, cháu ở với bà B từ khi vợ chồng ly thân đến nay.

Ly hôn, ông C và bà B thỏa thuận giao cháu M cho bà B được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Ông C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 1.500.000đ/tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng một tháng). Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 01/06/2022 cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở ông C thăm nom con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

**Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp, công sức của hai vợ chồng:** Ông Đỗ Như C và bà Nguyễn Thị B đều xác nhận không có gì liên quan và không yêu cầu giải quyết.

**Về án phí:** Bà Nguyễn Thị B tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí sơ thẩm ly hôn và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Hoàn trả ông Đỗ Như C số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0001276 ngày 25/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang.

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**Thẩm phán**

**Bùi Vũ Thu Giang**

